

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 139/2018/HS-ST.

Ngày 26/6/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trường Chinh, ông Tường Duy Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bình Phương, thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sa Văn Quỳnh, kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 137/2018/HS-ST ngày 08 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Ngọc T1, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1984 tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tiểu khu T, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; con ông Lê Ngọc H và bà Nguyễn Thị H; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị D (Đã ly hôn) và có 2 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/4/2018; có mặt.

Bị hại: Anh Tặng Văn T2, sinh ngày 13/02/1990; nơi đăng ký thường trú: Bản P, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La; chỗ ở: Tiểu khu 1, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La. Đã chết.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Bàn Thị S, sinh năm 1993; nơi cư trú: Tiểu khu 1, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La. Là vợ của bị hại Tặng Văn T2. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 10 phút ngày 14/12/2017, Lê Ngọc T1 một mình điều khiển xe máy hiệu Honda Dream biển kiểm soát xxx đi từ nhà ở tiểu khu T, thị trấn N xuống khu vực bản M, xã P, huyện M để mua rau. Khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày, T1 điều khiển xe máy đến km 69+720m QL43 là đoạn vòng cua bên trái, dốc xuống (độ dốc 5%), hướng Mộc Châu – Vạn Yên thuộc địa phận bản M, xã P, khi vừa ra khỏi khúc cua thì phát hiện phía trước cách khoảng 60m có một xe máy nhãn hiệu Yamaha màu sơn đen, biển kiểm soát yyy do anh Tăng Văn T2 điều khiển đang đi ngược chiều, không đội mũ bảo hiểm, đánh võng trên đường. Khi hai xe cách nhau khoảng 10m thì anh T2 điều khiển xe đi sang phần đường bên trái theo chiều đi của anh T2, T1 điều khiển xe đi sang phần đường bên trái theo chiều đi của T1 để tránh nhưng ngay sau đó anh T2 lại điều khiển xe đi sang phần đường bên phải của anh T2, do khoảng cách quá gần nên đã xảy ra va chạm, xe của anh T2 bị đẩy lùi về phía sau một khoảng là 1,93m, đổ sang bên phải theo hướng Vạn Yên – Mộc Châu, anh T2 bị ngã nằm ngửa ở mép đường bên phải. T1 cùng xe máy của T1 đổ trượt trên mặt đường một quãng dài 8,41m phần đường bên trái theo hướng Vạn Yên – Mộc Châu. Hậu quả hai xe bị hư hỏng nhẹ, anh T2 bị thương nặng được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Thảo Nguyên, sau đó tử vong hồi 15 giờ ngày 15/12/2017. T1 cũng được đưa đến bệnh viện.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn hồi 17 giờ 20 phút ngày 14/12/2017 đối với anh Tăng Văn T2 là 0,455 miligam/1 lít khí thở; kết quả kiểm tra nồng độ cồn hồi 17 giờ 26 phút ngày 14/12/2017 đối với Lê Ngọc T1 là 0,000 miligam/1 lít khí thở.

Sau khi xảy ra tai nạn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu và Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi.

Kết quả khám nghiệm hiện trường (Mô tả theo hướng Vạn Yên – Mộc Châu): Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường vòng cua bên trái, độ dốc 5%, mặt đường trải nhựa áp phan bằng phẳng rộng 3,80m, giữa đường có vạch sơn kẻ màu vàng ngắt quãng phân chia thành hai chiều đường riêng biệt. Lề đường đất bên phải rộng 0,70m; tiếp đến là hộ lan mềm, bên phải đường giao nhau với đường dân sinh, mặt giao rộng nhất 6m, tiếp đến là tà luy âm ruộng lúa. Lề đường đất bên trái rộng 2,10m; tiếp đến nhà dân và bãi đất trống. Trên lề đường đất bên trái có cọc tiêu 47/69 xác định lấy chân cọc làm mốc chuẩn. Vị trí các phương tiện và dấu vết được đo sang mép đường bên phải theo chiều đường Mộc Châu – Vạn Yên như sau:

Vị trí số 1: Trên mặt đường phần đường bên trái phát hiện đám hỗn hợp gồm mảnh vỡ kim loại, nhựa, đai ốc, kích thước 0,29cm x 0,45cm; vị trí giữa cách mép đường 2,33m.

Vị trí số 2: Xe máy nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát yyy sau khi xảy ra tai nạn ở trạng thái tắt máy nằm đổ nghiêng sang phải, đầu xe quay ra đường lề

đất bên trái, phía sau xe quay sang đường dân sinh bên phải. Trục trước cách mép đường 3,72m; trục sau cách mép đường 2,51m.

Vị trí số 3: Trên mặt đường phần đường bên trái phát hiện vết máu chảy dài hình dạng không xác định (được xác định là nơi nạn nhân Tăng Văn T2 ngã mặt ngửa lên, hai tay hai chân duỗi thẳng, đầu quay hướng Vạn Yên, chân hướng Mộc Châu), diện 0,46m x 0,49m; vị trí cách mép đường 2,74m.

Vị trí số 4: Trên mặt đường ở khoảng giữa đường và phần đường bên phải phát hiện vết cày ngắt quãng hướng Mộc Châu – Vạn Yên chéo chéo từ trái sang phải đường; kích thước 5,82m x 0,02m; vị trí điểm đầu cách mép đường 2,13m; vị trí điểm cuối cách mép đường 1,64m.

Vị trí số 5: Xe máy nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát 26G1-029.55, sau khi xảy ra tai nạn ở tình trạng tắt máy, xe đang ở hộp số vị trí 4/4, nằm đổ nghiêng sang trái, đầu xe quay sang trái đường, phía sau xe quay sang phải đường; trục trước cách mép đường 1,16m; trục sau nằm trên mép đường.

Quá trình khám nghiệm hiện trường đã thu giữ, niêm phong mảnh vỡ kim loại, nhựa, đai ốc tại vị trí số 1. Tạm giữ: 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát yyy của anh Tăng Văn T2, 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát xxx của Lê Ngọc T1.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe máy nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát xxx của Lê Ngọc T1 có các vết trượt xước, rách, mài mòn, xô đẩy trên tay cầm lái bên trái, càng trước bên trái, yếm, kim loại ôm đầu hộp xích, giá đỡ chân, giá gắn cần số; vết vỡ, lõm mặt ngoài phía trước ốp buồng máy bên trái; giá kim loại bảo vệ buồng máy bên trái bị xô đẩy từ trước về sau, bề mặt trượt.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe máy nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát yyy của anh Tăng Văn T2 có các dấu vết trượt xước, mài mòn, xô đẩy, nứt, vỡ trên tay cầm lái, tay phanh, yếm, giá kim loại gắn giá đỡ chân, ốp ống xả, chắn bùn trước, trục bánh trước, càng trước; vết lõm, xô đẩy vành trước bên trái.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 07/TT ngày 02/01/2018 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Sơn La đối với anh Tăng Văn T2 kết luận: Chấn thương sọ não kín, vỡ xương thái dương đỉnh phải do va đập là nguyên nhân gây tử vong.

Kết quả định giá đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát yyy xác định bị hư hỏng, thiệt hại là 2.000.000 đồng.

Ngày 22/5/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã trả cho Lê Ngọc T1 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát xxx và đăng ký sở hữu xe máy, chứng nhận bảo hiểm xe máy mạng tên Lê Ngọc T1; trả cho chị Bàn Thị S chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát yyy và đăng ký sở hữu xe.

Về bồi thường thiệt hại: Lê Ngọc T1 đã chủ động thỏa thuận, bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng). Người đại

diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ, không đề nghị ghi nhận và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bản cáo trạng số 92/CT-VKSMC ngày 07/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã truy tố Lê Ngọc T1 về tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Ngọc T1 phạm tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ và căn cứ pháp luật xử phạt đối với bị cáo như sau:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo Lê Ngọc T1 từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Căn cứ khoản 1, 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã trả cho Lê Ngọc T1 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát xxx và đăng ký sở hữu xe máy, chứng nhận bảo hiểm xe máy mang tên Lê Ngọc T1; trả cho chị Bàn Thị S chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát yyy và đăng ký sở hữu xe.

Trả cho Lê Ngọc T1 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lê Ngọc T1.

Tịch thu tiêu hủy: một phong bì niêm phong bên ngoài ghi mẫu vật thu giữ tại vị trí số 1 tại hiện trường vụ TNGT xảy ra hồi 16h15' tại km 69+720-QL43 (bên trong đựng mảnh vỡ kim loại, nhựa, đai ốc). Phía sau trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia.

3. Về bồi thường dân sự: Chấp nhận việc bị cáo, đại diện bị hại đã thỏa thuận và thực hiện xong, không yêu cầu ghi nhận thỏa thuận.

4. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo có ý kiến đã nhận thức được hành vi của mình là phạm tội và ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, hoàn cảnh gia đình, cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương. Người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về quá trình tiến hành tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tại phiên toà, bị cáo Lê Ngọc T1 khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Bị cáo khai nhận do bị cáo phán đoán sai là bị hại sẽ đi vào phần đường của bị cáo nên bị cáo đã tránh xe về phía bên trái chiều đi của mình; bị cáo đã giảm tốc độ, đạp phanh xe nhưng không có hiệu quả, dẫn đến việc xe anh T2 đâm ngang vào bửng máy xe của bị cáo, anh T2 ngã chấn thương sọ não dẫn đến tử vong. Xét lời khai nhận của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm, các vật chứng đã thu giữ, các biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, bản ảnh và biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản kiểm tra nồng độ cồn đối với bị cáo và bị hại, bản kết luận giám định pháp y về tử thi, lời khai của đại diện người bị hại, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ căn cứ kết luận: Lê Ngọc T1 có giấy phép lái xe hạng A1, đăng ký xe và giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới. Ngày 14/12/2017, Lê Ngọc T1 điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát xxx đi từ nhà ở tiểu khu T, thị trấn N đến khu vực bản M, xã P, khi điều khiển xe đến km69+720 QL43 là đoạn đường vòng của bên trái thuộc bản M, xã P, dốc xuống và giao nhau với đường dân sinh, do không làm chủ tốc độ, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9, Điều 17 Luật Giao thông đường bộ về quy tắc chung khi tham gia giao thông, làn đường, phần đường, về tránh xe đi ngược chiều, đã gây va chạm với xe máy nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát yyy do anh Tăng Văn T2 điều khiển chạy ngược chiều. Hậu quả: Anh Tăng Văn T2 bị thiệt hại về tính mạng. Xe máy nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát yyy hư hỏng thiệt hại 2.000.000 đồng.

Hành vi trên của Lê Ngọc T1 đủ yếu tố cấu thành tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại tính mạng và tài sản của công dân. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình, có lỗi vô ý đối với hậu quả. Cần buộc bị cáo chịu trách nhiệm hình sự nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã chủ động thỏa thuận, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại

điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Người đại diện hợp pháp của bị hại có ý kiến về phía bị hại anh Tăng Văn T2 cũng có lỗi vi phạm không đội mũ bảo hiểm và lỗi vi phạm bị nghiêm cấm khi tham gia giao thông là điều khiển xe mô tô mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá quy định. Người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương. Xét cần áp dụng khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, ngoài lần phạm tội này, bị cáo chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ các quy định của nhà nước, địa phương, có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng. Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 46 và một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo có khả năng tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Xét đề nghị của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại về việc cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với quy định tại Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999, cần chấp nhận cho bị cáo hưởng án treo và buộc bị cáo phải chịu một thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát và giáo dục.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm. Xét thấy bị cáo làm nghề lao động tự do (dịch vụ ăn uống) nên không cần thiết áp dụng các hình phạt bổ sung trên.

[4] Về vật chứng của vụ án, căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Xét việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã trả 02 xe máy và giấy tờ kèm theo cho bị cáo, đại diện bị hại là phù hợp, cần chấp nhận. Đối với giấy phép lái xe của Lê Ngọc T1 đã chuyển kèm theo hồ sơ vụ án, do không áp dụng hình phạt bổ sung nên cần trả cho bị cáo. Đối với vật chứng là một phong bì niêm phong đựng mảnh vỡ kim loại, nhựa, đai ốc thu giữ tại vị trí số 1 trên hiện trường vụ tai nạn, cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Xét việc gia đình bị cáo và gia đình người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại về tính mạng, tài sản với tổng số tiền 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng), đã giao nhận đủ tiền, các bên không yêu cầu ghi nhận, đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lê Ngọc T1 phạm tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999:

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc T1 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án ngày 26/6/2018.

Giao Lê Ngọc T1 cho Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Căn cứ khoản 1, 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã trả cho Lê Ngọc T1 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát xxx và đăng ký sở hữu xe máy, chứng nhận bảo hiểm xe máy mang tên Lê Ngọc T1; trả cho chị Bàn Thị S chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát yyy và đăng ký sở hữu xe.

Trả cho Lê Ngọc T1 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lê Ngọc T1.

Tịch thu tiêu hủy: một phong bì niêm phong bên ngoài ghi mẫu vật thu giữ tại vị trí số 1 tại hiện trường vụ TNGT xảy ra hồi 16h15' tại km 69+720-QL43 (bên trong đưng mảnh vỡ kim loại, nhựa, đai ốc). Phía sau trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Ngọc T1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- UBND thị trấn N, huyện M;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu: hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)
Nguyễn Thị Hồng Hạnh**